TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10 /2024/QĐST- KDTM	Đồng Hới, ngày 22 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 07/2024/TLST-KDTM ngày 28/02/2024 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Đ; Địa chỉ: Tháp B, số 194 Trần Quang K, phường Lý Thái T, quận Hoàn K, TP. Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị .

Đơn vị được uỷ quyền khởi kiện và tham gia toàn bộ quá trình tố tụng: Ngân hàng TMCP Đ- Chi nhánh Quảng Bình (B Quảng Bình). Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Thanh B - Giám đốc B Quảng Bình. Người được ủy quyền lại là: Ông Hà Đức T; Chức vụ: Trưởng phòng Quản lý rủi ro B Quảng Bình.

Địa chỉ liên hệ: Số 189 đường Hữu N, TP. Đồng H, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Đầu tư và dịch vụ Đại Thành P

Địa chỉ đăng ký kinh doanh: Khu Công nghiệp Bắc Đồng H, xã Thuận Đ, TP Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Địa chỉ hiện tại : Khu Công nghiệp Bắc Đồng H, xã Thuận Đ, TP Đồng H, tỉnh Quảng Bình.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Vũ T - Chức vụ: Chủ tịch HĐTV

kiêm giám đốc. Địa chỉ liên hệ: Số 36 đường Xuân Q, Tổ dân phố 11, phường Nam L, Thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Vũ T - sinh năm: 1985; Địa chỉ: Số 36, đường Xuân Q, Tổ dân phố 11, phường Nam L, TP Đồng H, tỉnh Quảng Bình.

2. Bà Trần Hoàng Ly N - sinh năm: 1985; Địa chỉ: Số 36, đường Xuân Q, Tổ dân phố 11, phường Nam L, TP Đồng H, tỉnh Quảng Bình.

3. Ông Võ Danh Q; sinh năm 1984; Địa chỉ thường trú: Số 22/33 Hoàng Quốc V, phường An Đ, TP H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ liên hệ: Số 4/56 Đặng Huy T, TP H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Công ty cổ phần Ama G; Địa chỉ đăng ký kinh doanh: Số 107 đường Hữu N, phường Nam L, TP Đồng H, tỉnh Quảng Bình. Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc. Địa chỉ liên hệ: Thôn Võ T 1, xã Tây T, huyện Bố T, tỉnh Quảng Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tiền gốc và lãi:

Các bên đương sự thống nhất thoả thuận: Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng hạn mức số 01/2021/14301695/HĐTD ngày 29/04/2021; Văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng tín dụng số 01/2022/14301695/SĐBS ngày 08/06/2022 và các hợp đồng tín dụng cụ thể đã ký giữa Công ty TNHH Đ tư và dịch vụ Đại Thành P và Ngân hàng TMCP Đ Chi nhánh Quảng Bình, tính đến ngày 12 tháng 4 năm 2024, tổng số tiền nợ gốc và lãi vay mà Công ty TNHH Đầu tư và dịch vụ Đại Thành P còn nợ và phải trả cho Ngân hàng Đ là: **35.142.376.608** VND *(Bằng chữ: Ba mươi lăm tỷ, một trăm bốn mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi sáu nghìn, sáu trăm lẻ tám đồng)*.

Trong đó: Dư nợ gốc: 29.382.650.000 VND; Dư nợ lãi trong hạn: 4.608.719.470 VND; dư nợ lãi quá hạn: 857.635.512 VND; Lãi chậm trả áp dụng với nợ lãi chậm trả: 293.371.626 VND)

- *Các bên đã thống nhất phương án và thời gian* Công ty TNHH Đầu tư và dịch vụ Đại Thành P *trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ như sau:*

Chậm nhất đến hết ngày 30 tháng 4 năm 2024 thì Công ty TNHH Đầu tư và dịch vụ Đại Thành P phải thanh toán hết toàn bộ một lần cho Ngân hàng Đ tổng số tiền: **35.142.376.608** VND *(Bằng chữ: Ba mươi lăm tỷ, một trăm bốn mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi sáu nghìn, sáu trăm lẻ tám đồng)*. Trong đó: Dư nợ gốc: 29.382.650.000 VND; dư nợ lãi trong hạn: 4.608.719.470 VND; dư nợ lãi quá hạn: 857.635.512 VND; lãi chậm trả áp dụng với nợ lãi chậm trả: 293.371.626 VND).

Ngoài ra, Công ty TNHH Đầu tư và dịch vụ Đại Thành P thanh toán số tiền lãi, phí phát sinh theo thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng và các Văn bản sửa đổi, bổ sung kèm theo các Hợp đồng tín dụng cụ thể đã ký giữa Công ty TNHH

Đầu tư và dịch vụ Đại Thành P với B từ ngày 13/04/2024 cho đến thời điểm thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Đ.

- *Về xử lý tài sản đảm bảo thế chấp cho khoản vay đến hạn trả nợ gốc, trả nợ của* Công ty TNHH Đầu tư và dịch vụ Đại Thành P *cho Ngân hàng TMCP Đ*:

Trường hợp đến hết ngày 30/4/2024 Công ty TNHH Đầu tư và dịch vụ Đại Thành P vi phạm không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi nêu trên thì Công ty TNHH Đầu tư và dịch vụ Đại Thành P và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có tài sản đảm bảo khoản vay cho Công ty TNHH Đầu tư và dịch vụ Đại Thành P đồng ý để Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp, cầm cố để thu hồi nợ đối với toàn bộ số nợ mà Công ty TNHH Đầu tư và dịch vụ Đại Thành P phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ, các tài sản thế chấp, cầm cố gồm:

+ Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2021/14301695/HĐBĐ ngày 06/05/2021 (Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 471, tờ bản đồ số 19 tại tiểu khu 10, thị trấn Hoàn L, huyện Bố T, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CP 721993, số vào sổ cấp GCN: CS04162, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 15/03/2019 - Chủ tài sản: Ông Lê Vũ T và bà Trần Hoàng Ly N)

+ Hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2021/14301695/HĐBĐ ngày 29/04/2021 (Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 470, tờ bản đồ số 19 tại tiểu khu 10, thị trấn Hoàn L, huyện Bố T, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CP 721992, số vào sổ cấp GCN: CS04164, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 15/03/2019 - Chủ tài sản: Ông Lê Vũ T và bà Trần Hoàng Ly N).

+ Hợp đồng thế chấp bất động sản số 04/2021/14301695/HĐBĐ ngày 04/05/2021 (Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 485, tờ bản đồ số 18 tại thị trấn Hoàn L, huyện Bố T, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CP 708448, số vào sổ cấp GCN: CH03967, do UBND huyện Bố Trạch cấp ngày 28/12/2018, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bố Trạch chỉnh lý biến động ngày 25/03/2019 - Chủ tài sản: Ông Lê Vũ T và bà Trần Hoàng Ly N).

+ Hợp đồng thế chấp bất động sản số 05/2021/14301695/HĐBĐ ngày 04/05/2021 (Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 486, tờ bản đồ số 18 tại thị trấn Hoàn L, huyện Bố T, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CP 708449, số vào sổ cấp GCN: CH03968, do UBND huyện Bố Trạch cấp ngày 28/12/2018, Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bố Trạch chỉnh lý biến động ngày 25/03/2019 - Chủ tài sản: Ông Lê Vũ T và bà Trần Hoàng Ly N).

+ Hợp đồng thế chấp bất động sản số 06/2021/14301695/HĐBĐ ngày 04/05/2021 (Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 366, tờ bản đồ số 58 tại phường Nam L, thành phố Đồng H, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CB 093780, số vào sổ cấp GCN: CH04257, do UBND thành phố Đồng Hới cấp ngày 11/11/2015 Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đồng Hới chỉnh lý biến động ngày 31/08/2020 theo hồ sơ số 004257.CN.1149- Chủ tài sản: Ông Lê Vũ T và bà Trần Hoàng Ly N)

+ Hợp đồng thế chấp bất động sản số 10/2021/14301695/HĐBĐ ngày 15/06/2021 (Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 516, tờ bản đồ số 28 tại phường Thủy D, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 254559; Số vào sổ GCN: CS00263 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 27/06/2018 (Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Hương T chỉnh lý ngày 17/07/2018 nội dung: Chuyển nhượng cho: Ông: VÕ DANH Q; sinh năm: 1984, Số CMND: 192172925, Địa chỉ thường trú: 27/33 Hoàng Quốc V, phường An Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế theo hồ sơ số 000553 - Chủ tài sản: Ông Võ Danh Q)

+ Hợp đồng thế chấp bất động sản số 09/2021/14301695/HĐBĐ ngày 15/06/2021(Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 517, tờ bản đồ số 28 tại phường Thủy D, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 254560; Số vào sổ GCN: CS00262 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 27/06/2018 (Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Hương T chỉnh lý ngày 08/08/2018 nội dung: Chuyển nhượng cho: Ông: VÕ DANH Q; sinh năm: 1984, Số CMND: 192172925, Địa chỉ thường trú: 27/33 Hoàng Quốc V, phường An Đ, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế theo hồ sơ số 000628 000553 - Chủ tài sản: Ông Võ Danh Q)

+ Hợp đồng thế chấp tài sản số 07/2021/14301695/HĐBĐ ngày 14/05/2021(Xe ô tô tải (PICKUP ca bin kép) hiệu Toyota Hilux theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 023395 do Phòng cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 09/04/2019. Biển kiểm soát: 73C-100.23 – Chủ tài sản: Công ty Cổ phần Ama G).

Trường hợp trong các Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Đ thì lãi suất mà Công ty TNHH Đầu tư và dịch vụ Đại Thành P phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Đ.

Trường hợp, số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì Công ty TNHH Đầu tư và dịch vụ Đại Thành P đồng ý để Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng Công ty TNHH Đầu tư và dịch vụ Đại Thành P để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

- *Về án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm:*

Áp dụng khoản 3, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bên đương sự đã thống nhất thỏa thuận Công ty TNHH Đầu tư và dịch vụ Đại Thành P phải chịu nộp án phí án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch hoà giải thành với số tiền phải nộp là 71.571.188 đồng, làm tròn thành 71.571.000 đồng *(Bằng chữ: Bảy mươi mốt triệu, năm trăm bảy mươi mốt nghìn đồng chẵn)*.

Ngân hàng B không phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng B số tiền tạm ứng án phí là: 71.102.000 đồng *(Bằng chữ: Bảy mươi mốt triệu, một trăm lẻ hai nghìn đồng chẵn)* đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số: 0001110 ngày 27 tháng 02 năm 2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa